

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2021/HS-ST  
Ngày: 26-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Trọng Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Công;

Bà Nguyễn Hồng Chiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 382/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Ninh Văn L, sinh năm 1994 tại Nam Định; nơi ĐKKHKT: Thôn NXT, xã YN, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Ninh Văn Th và bà Ninh Thị Y; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1988 tại Nam Định; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị T2; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 01/9/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 1492/QĐ-UB, đến ngày 30/7/2013 chấp hành xong.

- Ngày 05/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 30/9/2015 chấp hành xong.

- Ngày 27/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 02/7/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2021, có mặt tại phiên tòa.

3. Ninh Văn NL, sinh năm 1995 tại Nam Định; nơi ĐKHKTT: Thôn NXT, xã YN, huyện YY, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Ninh Văn Th1 và bà Nguyễn Thị M; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2021, có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

1. Ông Văn Hữu D, sinh năm 1996. Vắng mặt;
2. Ông Hoàng Đình D1, sinh năm 1995. Vắng mặt;
3. Nguyễn Hữu Việt T3, sinh năm 1997. Vắng mặt;
4. Ông Hà Duyên N, sinh năm 1992. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/5/2021, L đang ở phòng trọ số 210 cùng với NL, D và T3 tại cơ sở trọ địa chỉ: 5/3A, khu phố Bình Đức 2, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An thì T và D đến chơi; lúc này L, T và NL cùng bàn bạc góp tiền mua ma túy về để sử dụng. Thực hiện ý định, T và NL mỗi người đưa cho L số tiền 500.000đồng để L đi mua ma túy về sử dụng; L đi đến khu vực Cây xăng số 4 thuộc khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An gặp 01 người thanh niên tên “Phúc” (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 04 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá với giá 1.000.000đồng sau đó mang về phòng lấy 01 gói đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang; việc bàn bạc, mua ma túy về sử dụng chỉ có Linh, T và NL biết.

Tang vật thu giữ gồm: 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản kết luận giám định số 221/MT-PC09 ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ T hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,3640 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 384/CT-VKSTA ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố Ninh Văn L, Nguyễn Ngọc T và Ninh Văn NL về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt Ninh Văn L và Ninh Văn NL mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt

Nguyễn Ngọc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ninh Văn L, Nguyễn Ngọc T và Ninh Văn NL khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo bàn nhau mua số ma túy nêu trên, đang chuẩn bị sử dụng thì bị kiểm tra thu giữ; khi bàn bạc việc mua ma túy về sử dụng thì D, D1 và T2 không biết. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Ninh Văn NL trình bày thêm: Bị cáo có bà nội là bà Ninh Thị C được tặng thưởng Bằng khen vì đã có thành tích khi tham gia Kháng chiến chống Mỹ; ông ngoại là ông Nguyễn Đình N được thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhì, bà ngoại là bà Nguyễn Thị L4 được thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã cùng bàn bạc với nhau để góp tiền mua ma túy để sử dụng, khi đang cất giữ ma túy trong phòng và chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, thu giữ. Theo kết luận giám định, số ma túy bị thu giữ là loại Methamphetamine có trọng lượng 0,3640 gam.

[3] Về lỗi của các bị cáo: Khi thực hiện hành vi nêu trên, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết được tác hại của ma túy và việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của các bị cáo Ninh Văn L, Nguyễn Ngọc T và Ninh Văn NL đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không gây oan sai cho các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm an ninh, trật tự tại địa phương, gây lên sự nghiện ngập, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người,

đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Thuận An đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe các đối tượng khác phòng ngừa chung, trong giai đoạn hiện nay tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội. Bản thân các bị cáo là những đối tượng sử dụng ma túy, chỉ vì nghiện ngập, ham chơi mà phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; do đó, việc xử lý các bị cáo cũng là bài học cho những đối tượng nghiện khác để tránh xa và từ bỏ ma túy.

Các bị cáo thực hiện tội phạm dưới hình thức đồng phạm giản đơn, theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Bị cáo Ninh Văn L và Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo góp số tiền 500.000 đồng; bị cáo NL không góp tiền nhưng là người trực tiếp đi mua ma túy về cùng sử dụng. Do đó, trong vụ án này vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau phạm tội các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ninh Văn NL có bà nội là bà Ninh Thị C được tặng thưởng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước; ông ngoại là ông Nguyễn Đình N được thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhì, bà ngoại là bà Nguyễn Thị L4 được thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Ninh Văn L và Ninh Văn NL có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Nguyễn Ngọc T có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án xét xử và kết án nhưng không rút kinh nghiệm để sống tuân thủ pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt như nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo nên được chấp nhận. Đối với bị cáo Ninh Văn NL, tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người thanh niên tên Phúc đã bán ma túy cho bị cáo L do chưa rõ nhân thân, lai lịch Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[8] Đối với Văn Hữu D, Nguyễn Hữu Việt T và Hoàng Đình D2 có mặt trong phòng trọ lúc lực lượng công an kiểm tra nhưng không biết việc các bị cáo

Linh, T và NL bàn bạc, góp tiền mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người này là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình kiểm tra, bắt giữ các bị cáo đã thu giữ các vật chứng là 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi gửi mẫu vật để giám định, Phòng kỹ T hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn trả lại mẫu vật là 0,2566g Methamphetamine đựng trong 01 (một) bì thư niêm phong của ký hiệu số 221/PC09, đây là chất cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Ninh Văn L, Nguyễn Ngọc T và Ninh Văn NL phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ninh Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2021.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ninh Văn NL 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,2566g đựng trong 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu số vụ 221/PC09 (Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/9/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV:

Mỗi bị cáo Ninh Văn L, Nguyễn Ngọc T và Ninh Văn NL phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Trọng Quân**